

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề có 4 trang)

Họ và tên:..... SBD/lớp.....

MÃ ĐỀ 001

Câu 1. Thất bại nặng nề nhất của Mĩ trong “chiến lược toàn cầu” là

- A. Thắng lợi của cách mạng Trung Quốc (1949).
- B. Thắng lợi của cách mạng Việt Nam (1975).
- C. Thắng lợi của cách mạng Cu-ba (1959).
- D. Thắng lợi của cách mạng Hồi giáo I-ran (1979).

Câu 2. Từ năm 1952 đến năm 1960, tình hình kinh tế Nhật Bản như thế nào?

- A. Cơ bản được phục hồi.
- B. Có bước phát triển nhanh.
- C. Bước đầu suy thoái.
- D. Phát triển xen lẫn suy thoái.

Câu 3. Giai cấp công nhân ở Liên Xô thời kì 1950 - 1970 chiếm hơn 55% số người lao động trong cả nước đã chứng tỏ

- A. Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp thứ hai thế giới (sau Mĩ).
- B. Liên Xô chuyển từ nền kinh tế công nghiệp sang nông nghiệp.
- C. Liên Xô chuyển từ nền kinh tế nông nghiệp sang công nghiệp.
- D. Liên Xô trở thành cường quốc công nông nghiệp.

Câu 4. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, hầu hết các nước Mĩ La-tinh đều là

- A. những nước hoàn toàn độc lập.
- B. thuộc địa của Anh, Pháp.
- C. thuộc địa kiểu mới của Mĩ.
- D. thuộc địa của Tây Ban Nha.

Câu 5. Nhận xét nào dưới đây phù hợp với phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Bùng nổ sớm nhất và phát triển mạnh tại khu vực Nam Phi.
- B. Đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất của các chính đảng vô sản.
- C. Diễn ra liên tục, sôi nổi với các hình thức đấu tranh khác nhau.
- D. Xóa bỏ được hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân mới.

Câu 6. Điểm khác biệt trong chiến lược phát triển kinh tế sau chiến tranh thế giới thứ hai của Nhật Bản so với Mĩ là gì?

- A. Coi trọng đầu tư cho các phát minh khoa học.
- B. Đầu tư bán quân trang, quân dụng.
- C. Chú trọng xây dựng giao thông vận tải.
- D. Đi sâu vào các ngành công nghiệp dân dụng.

Câu 7. Đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Liên Xô đã đi đầu trong lĩnh vực

- A. Sản xuất nông nghiệp.
- B. Công nghiệp vũ trụ.
- C. Công nghiệp nặng.
- D. Công nghiệp nhẹ.

Câu 8. Kinh tế Liên Xô từ 1950 đến những năm 1970 đã đạt thành tựu to lớn là trở thành cường quốc

- A. Chi phối được nhiều nước tư bản đồng minh phụ thuộc vào Mỹ.
- B. Trực tiếp xóa bỏ hoàn toàn chế độ phân biệt chủng tộc.
- C. Duy trì vị trí cường quốc số một thế giới trên mọi lĩnh vực.
- D. Duy trì sự tồn tại và hoạt động của tất cả các tổ chức quân sự.

Câu 19. Yếu tố nào dưới đây tác động tới sự thành bại của Mỹ trong nỗ lực vươn lên xác lập trật tự thế giới đơn cực sau Chiến tranh lạnh?

- A. Sự mở rộng không gian địa lý của hệ thống xã hội chủ nghĩa.
- B. Tương quan lực lượng giữa các cường quốc trên thế giới.
- C. Sự xuất hiện và ngày càng phát triển của các công ty độc quyền
- D. Sự hình thành của các trung tâm kinh tế Tây Âu và Nhật Bản.

Câu 20. Nguyên nhân sâu xa của cuộc cách mạng khoa học hiện đại ngày nay là gì?

- A. Bùng nổ dân số, tài nguyên thiên nhiên cạn kiệt.
- B. Yêu cầu của việc chạy đua vũ trang trong thời kì "chiến tranh lạnh".
- C. Kế thừa cuộc cách mạng công nghiệp ở thế kỉ XVIII.
- D. Đáp ứng nhu cầu đời sống vật chất và tinh thần của con người.

Câu 21. Việc mở rộng thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) diễn ra lâu dài và đầy trở ngại chủ yếu là do

- A. tác động của cuộc Chiến tranh lạnh và cục diện hai cực, hai phe.
- B. có nhiều khác biệt về văn hóa giữa các quốc gia dân tộc.
- C. nguyên tắc hoạt động của ASEAN không phù hợp với một số nước.
- D. các nước thực hiện những chiến lược phát triển kinh tế khác nhau.

Câu 22. Yếu tố nào dưới đây tác động đến việc các nước tư bản ngày càng có xu hướng liên kết kinh tế khu vực trong nửa sau thế kỷ XX?

- A. Sự phát triển của cách mạng khoa học - kỹ thuật.
- B. Các nước lớn chi phối quan hệ quốc tế.
- C. Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc.
- D. Chủ nghĩa khủng bố, li khai xuất hiện.

Câu 23. Một trong những điểm khác nhau cơ bản giữa cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại so với cuộc cách mạng công nghiệp ở thế kỷ XVIII là gì?

- A. Mọi phát minh kĩ thuật đều bắt nguồn từ nghiên cứu khoa học.
- B. Mọi phát minh kĩ thuật đều bắt nguồn từ thực tiễn cuộc sống.
- C. Mọi phát minh kĩ thuật đều bắt nguồn từ thực tiễn sản xuất.
- D. Mọi phát minh kĩ thuật đều dựa vào các ngành khoa học cơ bản.

Câu 24. Cuộc nội chiến từ 1950 đến 1953 trên bán đảo Triều Tiên là sản phẩm của sự

- A. mâu thuẫn về quyền lợi giữa Liên Xô và Mỹ.
- B. mâu thuẫn về chính trị giữa Liên Xô và Mỹ.
- C. mâu thuẫn về kinh tế giữa Liên Xô và Mỹ.
- D. đối đầu trực tiếp giữa 2 phe TBCN và XHCN.

Câu 25. Khó khăn khách quan của nền kinh tế Nhật Bản từ những năm 1952-1973 là gì?

- A. Nghèo tài nguyên và là nước bại trận sau chiến tranh thế giới thứ hai.
- B. Sự cạnh tranh của các nước Mỹ, Tây Âu và các nước công nghiệp mới.

- C. Bị Mỹ với vai trò đồng minh chiếm đóng theo chế độ quân quản.
- D. Bị chiến tranh tàn phá, hàng triệu người thất nghiệp, đói rét.

Câu 26. Đầu những năm 70 của thế kỷ XX, Tây Âu trở thành

- A. trung tâm kinh tế - tài chính duy nhất của thế giới.
- B. trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.
- C. liên minh kinh tế - tài chính - quân sự lớn nhất thế giới.
- D. một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới.

Câu 27. Điểm chung dẫn đến cả Liên Xô và Mỹ đều muốn chấm dứt Chiến tranh lạnh là

- A. kinh tế lâm vào khủng hoảng, trì trệ triền miên.
- B. thoát khỏi "đôi đầu" để củng cố lại vị thế của mình.
- C. sự cạnh tranh quyết liệt từ phía Nhật Bản, Tây Âu.
- D. chạy đua vũ trang quá tốn kém làm kinh tế sụt giảm.

Câu 28. Một trong những tác động của phong trào giải phóng dân tộc đối với quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. thúc đẩy các nước tư bản hòa hoãn với các nước xã hội chủ nghĩa
- B. góp phần làm xói mòn và tan rã trật tự thế giới hai cực Ianta.
- C. thúc đẩy Mỹ phải chấm dứt tình trạng Chiến tranh lạnh với Liên Xô.
- D. góp phần hình thành các liên minh kinh tế - quân sự khu vực

Câu 29. Yếu tố nào sau đây không phải là nguyên nhân thành lập của tổ chức ASEAN?

- A. Hợp tác giữa các nước để cùng nhau phát triển.
- B. Sự ra đời và hoạt động có hiệu quả của các tổ chức hợp tác khác trên thế giới.
- C. Hạn chế sự ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài đối với khu vực.
- D. Thiết lập sự ảnh hưởng của mình đối với các nước khác.

Câu 30. Trong xu thế phát triển chung của thế giới hiện nay, thời cơ tốt nhất cho Việt Nam là gì?

- A. Trình độ tập trung vốn và lao động tăng nhanh.
- B. Ứng dụng các thành tựu KH-KT vào sản xuất.
- C. Thu hút vốn đầu tư và tiếp cận KH-CN tiên tiến.
- D. Mở rộng thị trường để xuất khẩu hàng hóa.

